

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 8 năm 2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 46 NĂM 2023

Điều kiện xét tuyển:

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định đối với các phương thức xét tuyển của Trường và Bộ Giáo dục đào tạo;
- Nộp đầy đủ hồ sơ xét tuyển bao gồm: Học bạ THPT (bản photo công chứng), bằng Tốt nghiệp THPT (bản photo công chứng) đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 trở về trước hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (bản photo công chứng) đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023, giấy chứng nhận kết quả thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 (bản photo công chứng), chứng minh nhân dân hoặc công cước công dân (bản photo), các giấy tờ chứng nhận ưu tiên nếu có (bản photo công chứng);
- Đã đăng ký nguyện vọng theo đúng với thông tin của ngành đã đăng ký tại Trường (thứ tự nguyện vọng; mã ngành, tên ngành) trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (<http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>).

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
1	TDS.01.0001	Lê Lương Phúc	An	10/01/2004	Nam	079204006880	HLTT	QLTDTT	
2	TDS.01.0003	Trần Khánh	An	11/09/2005	Nam	082205001978	QLTDTT	QLTDTT	
3	TDS.01.0006	Trần Thiên	An	18/01/2005	Nam	075205015606	GDTC	HLTT	
4	TDS.01.0009	Nguyễn Hải Sĩ	Anh	26/03/2004	Nam	052204008676	HLTT	QLTDTT	
5	TDS.01.0010	Đào Thị Kim	Anh	25/03/2005	Nữ	082305001512	GDTC	HLTT	
6	TDS.01.0012	Nguyễn Thúy	Anh	20/02/2004	Nữ	068304006042	HLTT	QLTDTT	
7	TDS.01.0013	Lê Thị Lan	Anh	16/05/2003	Nữ	070303005347	HLTT	QLTDTT	
8	TDS.01.0015	Bùi Thị Minh	Anh	06/09/2002	Nữ	094302004152	YSHTDTT	YSHTDTT	
9	TDS.01.0016	Nguyễn Tuấn	Anh	13/02/2005	Nam	040205023725	HLTT	HLTT	
10	TDS.01.0017	Đinh Ngọc Tuấn	Anh	04/10/2001	Nam	062201002335	GDTC	HLTT	
11	TDS.01.0022	Trần Nguyễn Duy	Anh	18/11/2005	Nam	079205038026	HLTT	GDTC	
12	TDS.01.0026	Phạm Tài Duy	Anh	19/05/2005	Nam	068205000863	HLTT	GDTC	
13	TDS.01.0028	Phạm Hồ Tuấn	Anh	18/10/2004	Nam	068204006755	GDTC	QLTDTT	
14	TDS.01.0030	Ngô Đức	Anh	21/04/2005	Nam	040205001758	HLTT	GDTC	
15	TDS.01.0031	Nguyễn Tiến	Anh	11/05/2005	Nam	037205000036	HLTT	QLTDTT	
16	TDS.01.0033	Đoàn Công	Anh	03/04/2005	Nam	080205005893	GDTC	QLTDTT	
17	TDS.01.0034	Trần Việt	Anh	01/06/2003	Nam	072203008316	GDTC	QLTDTT	
18	TDS.01.0035	Lê Thị Hồng	Anh	30/04/2005	Nữ	096305007458	GDTC	HLTT	
19	TDS.01.0037	Phan Thế	Anh	16/05/2005	Nam	096205001627	GDTC	HLTT	
20	TDS.01.0038	Phạm Thị Quỳnh	Anh	06/07/2004	Nữ	082304014517	HLTT	HLTT	
21	TDS.01.0040	Khâu Hoàng	Ân	10/10/2005	Nam	094205002433	GDTC	HLTT	
22	TDS.01.0041	Đỗ Phạm Tri	Ân	19/11/2004	Nam	058204006689	YSHTDTT	HLTT	
23	TDS.01.0045	Hoàng Tùng	Bách	18/09/2005	Nam	070205002979	GDTC	QLTDTT	
24	TDS.01.0046	Phạm Chí	Bảo	15/09/2005	Nam	079205007758	HLTT	QLTDTT	
25	TDS.01.0050	Nguyễn Đình Quốc	Bảo	01/06/2005	Nam	079205013110	QLTDTT	HLTT	
26	TDS.01.0052	Dương Gia	Bảo	18/06/2004	Nam	079204029367	HLTT	GDTC	
27	TDS.01.0054	Nguyễn Văn Gia	Bảo	19/09/2005	Nam	075205017218	HLTT	GDTC	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
28	TDS.01.0055	Nguyễn Hoàng Chí	Bảo	23/03/2005	Nam	086205004832	QLTDTT	YSHTDTT	
29	TDS.01.0056	Nguyễn Thái	Bảo	18/07/2005	Nam	077205001499	HLTT	GDTC	
30	TDS.01.0058	Phạm Doãn Thiện	Bảo	18/01/2005	Nam	038205000268	GDTC	HLTT	
31	TDS.01.0059	Phạm Hoàng Thái	Bảo	19/06/2005	Nam	066205002033	HLTT	GDTC	
32	TDS.01.0060	Phạm Thanh	Bảo	17/08/2005	Nam	096205004209	HLTT	GDTC	
33	TDS.01.0063	Lê Nguyễn Gia	Bảo	23/10/2005	Nam	079205008943	HLTT	QLTDTT	
34	TDS.01.0064	Trần Văn Gia	Bảo	12/06/2004	Nam	082204016511	QLTDTT	GDTC	
35	TDS.01.0065	Ngô Ngọc	Bảo	18/09/2005	Nam	075205008673	HLTT	GDTC	
36	TDS.01.0075	Vũ Thành	Cát	24/06/2005	Nam	079205002397	HLTT	GDTC	
37	TDS.01.0077	Nguyễn Trần Tiến	Công	11/12/2005	Nam	067205001431	HLTT	QLTDTT	
38	TDS.01.0078	Nguyễn Đức	Công	11/08/2005	Nam	074205000517	HLTT	QLTDTT	
39	TDS.01.0079	Trần Thành	Công	06/09/2005	Nam	077205012100	YSHTDTT	GDTC	
40	TDS.01.0080	Trương Thị Bảo	Cúc	24/01/2005	Nữ	095305003879	GDTC	GDTC	
41	TDS.01.0082	Nguyễn Đình	Cường	20/02/2004	Nam	052204008033	HLTT	GDTC	
42	TDS.01.0084	Trần Văn	Cường	16/09/2005	Nam	026205001147	HLTT	QLTDTT	
43	TDS.01.0086	Võ Nguyễn Quốc	Cường	18/10/0004	Nam	072204003201	HLTT	GDTC	
44	TDS.01.0089	Nguyễn Lê Minh	Chánh	21/06/2005	Nam	082205002177	HLTT	QLTDTT	
45	TDS.01.0091	Nguyễn Thị Bích	Chi	09/02/2005	Nữ	083305005009	HLTT	QLTDTT	
46	TDS.01.0092	Trần Lê Kim	Chi	08/05/2005	Nữ	074305004285	HLTT	GDTC	
47	TDS.01.0095	Phan Nguyễn Hoàng	Chương	08/03/2004	Nam	301838917	HLTT	GDTC	
48	TDS.01.0096	Võ Quốc	Danh	26/09/2005	Nam	082205005635	HLTT	GDTC	
49	TDS.01.0098	Nguyễn Hồng	Danh	16/10/2005	Nam	082205009325	HLTT	HLTT	
50	TDS.01.0099	Đỗ Tiến	Danh	06/03/2005	Nam	079205033729	HLTT	HLTT	
51	TDS.01.0102	Cao Ngọc	Diễm	18/09/2005	Nữ	077305010453	HLTT	GDTC	
52	TDS.01.0104	Trần Kim Ngọc	Diệu	24/06/2004	Nữ	083304000931	HLTT	GDTC	
53	TDS.01.0109	Trần Đình Trí	Dũng	28/09/2005	Nam	079205019909	GDTC	HLTT	
54	TDS.01.0110	Trần Quang Tiến	Dũng	09/11/2005	Nam	066205004269	HLTT	GDTC	
55	TDS.01.0111	Phạm Nguyên	Dũng	10/11/1998	Nam	233252544	GDTC	HLTT	
56	TDS.01.0112	Võ Tấn	Dũng	02/12/2005	Nam	075205018191	HLTT	HLTT	
57	TDS.01.0113	Đỗ Quang Xuân	Dũng	27/09/2005	Nam	079205024425	HLTT	QLTDTT	
58	TDS.01.0115	Võ Hoài	Duy	29/05/2005	Nam	087205000675	HLTT	GDTC	
59	TDS.01.0119	Nguyễn Thành	Duy	27/12/2004	Nam	075204006630	GDTC	HLTT	
60	TDS.01.0122	Lê Đình	Duy	04/01/2005	Nam	070205005036	HLTT	GDTC	
61	TDS.01.0123	Nguyễn Vũ	Duy	10/03/2005	Nam	089205010250	HLTT	QLTDTT	
62	TDS.01.0127	Dương Tấn	Duy	25/01/2005	Nam	079205002857	HLTT	GDTC	
63	TDS.01.0133	Nguyễn Thành	Duy	06/02/2005	Nam	080205003443	HLTT	HLTT	
64	TDS.01.0134	Trần Đức	Duy	07/03/2005	Nam	082205002611	GDTC	GDTC	
65	TDS.01.0135	Trần Bảo	Duy	16/04/2005	Nam	091205001206	GDTC	HLTT	
66	TDS.01.0136	Trần Khánh	Duy	26/06/2003	Nam	087203002019	YSHTDTT	HLTT	
67	TDS.01.0140	Nguyễn Đại	Dương	24/11/2005	Nam	051205011585	HLTT	QLTDTT	
68	TDS.01.1134	Trần Nữ Triều	Dương	01/03/2005	Nữ	060305008279	HLTT	YSHTDTT	
69	TDS.01.1155	Trương Văn Đại	Dương	25/06/2005	Nam	075205016489	HLTT	HLTT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
70	TDS.01.0141	Trần Quang	Đại	09/10/2004	Nam	060204003037	HLTT	GDTC	
71	TDS.01.0142	Nguyễn Đức	Đại	11/01/2005	Nam	056205004934	GDTC	HLTT	
72	TDS.01.0143	Lê Nguyễn Dương	Đang	29/04/2005	Nam	083205010084	HLTT	GDTC	
73	TDS.01.0144	Nguyễn Tiến	Đạt	01/12/2005	Nam	079205033526	HLTT	GDTC	
74	TDS.01.0145	Trương Tiến	Đạt	09/09/2004	Nam	096204008800	HLTT	GDTC	
75	TDS.01.0147	Nguyễn Tấn	Đạt	16/10/2003	Nam	083203006398	HLTT	GDTC	
76	TDS.01.0148	Lê Tuấn	Đạt	31/01/2005	Nam	075205011373	HLTT	HLTT	
77	TDS.01.0149	Trương Tuấn	Đạt	14/04/2005	Nam	066205005453	HLTT	QLTDTT	
78	TDS.01.0150	Phạm Văn	Đạt	08/12/2005	Nam	089205019311	HLTT	GDTC	
79	TDS.01.0152	Trần Quang	Đạt	20/12/2005	Nam	068205008584	GDTC	HLTT	
80	TDS.01.0158	Văn Công	Đạt	04/09/2005	Nam	093205000238	HLTT	GDTC	
81	TDS.01.0160	Trần Hải	Đạt	06/04/2003	Nam	075203003076	HLTT	QLTDTT	
82	TDS.01.0164	Trần Thành	Đạt	29/07/2005	Nam	074205000842	GDTC	HLTT	
83	TDS.01.0165	Vương Huỳnh	Đạt	25/03/2004	Nam	096204010385	GDTC	HLTT	
84	TDS.01.0167	Vũ Đức	Đạt	17/05/2005	Nam	067205004341	QLTDTT	HLTT	
85	TDS.01.0171	Nguyễn Ngọc	Đạt	28/02/2005	Nam	051205009132	HLTT	GDTC	
86	TDS.01.0173	Trương Tiến	Đạt	17/12/2005	Nam	067205003752	HLTT	QLTDTT	
87	TDS.01.0176	Trần Đỗ Thành	Đạt	01/01/2005	Nam	075205017356	HLTT	GDTC	
88	TDS.01.0179	Nguyễn Lý Hải	Đăng	18/04/2005	Nam	052205002760	HLTT	GDTC	
89	TDS.01.0180	Hồ Khánh	Đăng	12/04/2005	Nam	083205008124	GDTC	HLTT	
90	TDS.01.0181	Vũ Đức Minh	Đăng	26/04/2005	Nam	075205006994	HLTT	QLTDTT	
91	TDS.01.0182	Nguyễn Võ Thế	Đăng	12/10/2005	Nam	074205000994	GDTC	HLTT	
92	TDS.01.0183	Bùi Khánh	Đăng	19/11/2005	Nam	072205010820	HLTT	GDTC	
93	TDS.01.0185	Lê Phạm Hải	Đăng	03/12/2004	Nam	075204019389	HLTT	HLTT	
94	TDS.01.0186	Nguyễn Hữu	Điện	07/07/2005	Nam	077205010622	HLTT	GDTC	
95	TDS.01.0187	Nguyễn Hưng	Điện	05/07/2005	Nam	080205006445	HLTT	QLTDTT	
96	TDS.01.0188	Đèo Đức Minh	Điện	11/02/2005	Nam	068205000891	HLTT	QLTDTT	
97	TDS.01.0189	Ngô Thị Đình	Đình	08/08/2003	Nữ	056303011875	HLTT	HLTT	
98	TDS.01.0190	Võ Mạnh	Đình	17/04/2005	Nam	096205006134	HLTT	GDTC	
99	TDS.01.0191	Tô Da Rơ Giang K'	Đoàn	17/08/2004	Nam	068204005625	GDTC	QLTDTT	
100	TDS.01.0199	Phạm Nguyễn	Đức	15/05/2005	Nam	096205009370	HLTT	GDTC	
101	TDS.01.0202	Huỳnh Minh	Đức	04/10/1997	Nam	079097017026	GDTC	HLTT	
102	TDS.01.0203	Nguyễn Trọng	Đức	13/03/2005	Nam	040205007125	HLTT	QLTDTT	
103	TDS.01.0206	Phạm Quỳnh	Giang	04/03/2002	Nữ	080302000003	HLTT	HLTT	
104	TDS.01.0208	Đàm Thiết	Giáp	26/08/2005	Nam	068205001316	HLTT	QLTDTT	
105	TDS.01.0209	Lê Quốc	Giàu	13/12/2004	Nam	079204035772	HLTT	GDTC	
106	TDS.01.0210	Danh	Giàu	13/09/2005	Nam	095205003240	HLTT	QLTDTT	
107	TDS.01.0211	Nguyễn Lê Minh	Giàu	02/06/2005	Nam	075205001610	GDTC	GDTC	
108	TDS.01.0212	Dương Nguyễn Thiên	Hải	20/02/2005	Nam	068205001116	HLTT	GDTC	
109	TDS.01.0215	Huỳnh Anh	Hào	07/09/2005	Nam	072205013528	GDTC	GDTC	
110	TDS.01.0218	Cù Quốc	Hào	02/05/2005	Nam	079205015437	HLTT	YSHTDTT	
111	TDS.01.0219	Huỳnh Anh	Hào	02/06/2005	Nam	089205002113	HLTT	YSHTDTT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
112	TDS.01.1136	Phan Văn	Hào	01/01/2003	Nam	089203017735	HLTT	GDTC	
113	TDS.01.1145	Nguyễn Anh	Hào	02/07/2005	Nam	070205009467	HLTT	HLTT	
114	TDS.01.0220	Lâm Gia	Hân	14/01/2004	Nữ	079304018456	HLTT	GDTC	
115	TDS.01.0221	Nguyễn Ngọc	Hân	30/08/2005	Nữ	082305008167	GDTC	HLTT	
116	TDS.01.0223	Nguyễn Ngọc	Hân	13/01/2004	Nữ	086304007616	GDTC	QLTDTT	
117	TDS.01.0227	Hoàng Đức	Hậu	17/04/2005	Nam	046205000059	GDTC	HLTT	
118	TDS.01.0228	Nguyễn Trung	Hậu	14/03/2005	Nam	087205005257	HLTT	YSHTDTT	
119	TDS.01.0229	Lê Công	Hậu	16/03/2005	Nam	080205004242	HLTT	GDTC	
120	TDS.01.0230	Nguyễn Chí	Hậu	18/09/2005	Nam	052205012474	HLTT	HLTT	
121	TDS.01.0231	Lê Quang	Hậu	25/03/2005	Nam	070205007148	GDTC	HLTT	
122	TDS.01.0232	Huỳnh Công	Hậu	04/01/2005	Nam	089205013105	HLTT	QLTDTT	
123	TDS.01.0239	Nguyễn Thanh	Hiển	28/07/2005	Nam	066205020123	GDTC	HLTT	
124	TDS.01.0240	Nguyễn Chí	Hiệp	05/03/2005	Nam	082205008294	GDTC	HLTT	
125	TDS.01.0242	Hứa Phạm Hòa	Hiệp	08/11/2000	Nam	049200000012	HLTT	QLTDTT	
126	TDS.01.0245	Lê Minh	Hiếu	21/08/2005	Nam	095205000162	HLTT	GDTC	
127	TDS.01.0246	Nguyễn Trung	Hiếu	29/10/2005	Nam	080205001912	HLTT	GDTC	
128	TDS.01.0247	Trương Minh	Hiếu	20/07/2005	Nam	054205000667	GDTC	HLTT	
129	TDS.01.0251	Đỗ Minh	Hiếu	08/07/2005	Nam	068205013936	HLTT	GDTC	
130	TDS.01.0252	Nguyễn Trung	Hiếu	14/08/2005	Nam	001205012888	HLTT	QLTDTT	
131	TDS.01.0256	Cao Chí	Hiếu	12/12/2004	Nam	075204015505	HLTT	HLTT	
132	TDS.01.1138	Đào Thị Xuân	Hiếu	25/02/2005	Nữ	049305001380	HLTT	HLTT	
133	TDS.01.0259	Mai Đức	Hiệu	29/04/2005	Nam	034205009234	HLTT	GDTC	
134	TDS.01.0261	Võ Thị Tuyết	Hoa	08/10/2003	Nữ	075303022618	HLTT	HLTT	
135	TDS.01.0264	Trương Văn	Hòa	04/04/2005	Nam	083205000563	HLTT	GDTC	
136	TDS.01.0265	Nguyễn Hữu	Hòa	12/03/2005	Nam	051205001096	HLTT	GDTC	
137	TDS.01.0266	Trần Lộc	Hòa	01/03/2005	Nam	083205009759	GDTC	HLTT	
138	TDS.01.0270	Phạm Huy	Hoàng	26/08/2004	Nam	079204025534	GDTC	HLTT	
139	TDS.01.0271	Hồ Phi	Hoàng	18/10/2005	Nam	079205007173	GDTC	QLTDTT	
140	TDS.01.0272	Nguyễn Xuân	Hoàng	27/06/2005	Nam	024205000021	QLTDTT	HLTT	
141	TDS.01.0274	Nguyễn Việt	Hoàng	16/04/2005	Nam	037205002766	HLTT	GDTC	
142	TDS.01.0276	Đinh Đăng	Hoàng	29/07/2005	Nam	068205001285	GDTC	HLTT	
143	TDS.01.0280	Đặng Minh	Hoàng	20/10/2005	Nam	080205011756	HLTT	QLTDTT	
144	TDS.01.1144	Mai Gia	Hoàng	06/10/2005	Nam	07205009801	HLTT	HLTT	
145	TDS.01.0281	Nguyễn Phi	Học	22/04/2005	Nam	083205011490	GDTC	HLTT	
146	TDS.01.0282	Nguyễn Kiến	Hồ	04/01/2005	Nam	079205000079	HLTT	HLTT	
147	TDS.01.0283	Trương Đình	Hồng	10/12/2005	Nam	051205004209	HLTT	GDTC	
148	TDS.01.0284	Phạm Xuân	Hồng	19/04/2000	Nam	030200014439	HLTT	GDTC	
149	TDS.01.0286	Nguyễn Đức	Huân	21/08/2005	Nam	079205030352	HLTT	GDTC	
150	TDS.01.0288	Lê Gia	Huân	30/06/2005	Nam	079205008771	HLTT	QLTDTT	
151	TDS.01.0289	Đinh Mạnh	Hùng	09/04/2005	Nam	062205005686	GDTC	HLTT	
152	TDS.01.0290	Đinh Phạm Mạnh	Hùng	18/07/2005	Nam	067205004859	HLTT	QLTDTT	
153	TDS.01.0294	Võ Nguyễn Gia	Huy	03/10/2005	Nam	079205031259	HLTT	GDTC	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
154	TDS.01.0296	Nguyễn Quang	Huy	07/01/2000	Nam	079200009202	YSHTDTT	HLTT	
155	TDS.01.0297	Trần Quang	Huy	21/01/2005	Nam	052205013641	HLTT	GDTC	
156	TDS.01.0300	Nguyễn Đình	Huy	13/04/2005	Nam	067205001887	HLTT	GDTC	
157	TDS.01.0301	Nguyễn	Huy	04/01/2005	Nam	075205023299	HLTT	GDTC	
158	TDS.01.0303	Võ Nhật	Huy	04/07/2005	Nam	079205024204	HLTT	GDTC	
159	TDS.01.0305	Tổng Phước	Huy	25/07/2005	Nam	092205004659	HLTT	GDTC	
160	TDS.01.0306	Nguyễn Như	Huy	27/11/2005	Nam	075205013920	HLTT	YSHTDTT	
161	TDS.01.0310	Châu Ngọc	Huy	31/03/2005	Nam	095205006523	GDTC	HLTT	
162	TDS.01.0313	Lê Minh	Huy	12/09/2005	Nam	062205005151	GDTC	HLTT	
163	TDS.01.0314	Lê Đức	Huy	05/12/2005	Nam	079205010471	HLTT	HLTT	
164	TDS.01.0317	Lê Quốc	Huy	13/10/2005	Nam	080205013416	HLTT	QLTDTT	
165	TDS.01.0320	Cao Đình	Huy	09/09/2005	Nam	084205002021	HLTT	GDTC	
166	TDS.01.0322	Lê Minh	Huy	07/03/2005	Nam	074205010474	HLTT	GDTC	
167	TDS.01.0323	Lê Văn	Huy	26/09/2005	Nam	075205014482	GDTC	HLTT	
168	TDS.01.0324	Võ Lê Nhật	Huy	08/12/2005	Nam	082205005907	HLTT	GDTC	
169	TDS.01.0325	Bùi Quốc	Huy	09/08/2004	Nam	079204033200	HLTT	GDTC	
170	TDS.01.0326	Huỳnh Gia	Huy	19/12/2005	Nam	079205042056	HLTT	QLTDTT	
171	TDS.01.0328	Võ Lâm	Huy	21/08/2005	Nam	052205012555	HLTT	GDTC	
172	TDS.01.0331	Trần Nguyễn Quốc	Huy	18/03/2005	Nam	054205001300	HLTT	QLTDTT	
173	TDS.01.0332	Đỗ Minh	Huy	13/11/2004	Nam	079204016467	HLTT	QLTDTT	
174	TDS.01.0334	Nguyễn Nhật	Huy	30/04/2005	Nam	091205004931	HLTT	GDTC	
175	TDS.01.0335	Trần Cao	Huy	30/06/2005	Nam	079205004178	QLTDTT	GDTC	
176	TDS.01.0336	Ngô Nhật	Huy	29/07/2005	Nam	075205007978	HLTT	HLTT	
177	TDS.01.0337	Lê Nhật	Huy	12/02/2005	Nam	096205007958	GDTC	HLTT	
178	TDS.01.0338	Bùi Đức	Huy	10/06/2005	Nam	097205030792	HLTT	QLTDTT	
179	TDS.01.0339	Nguyễn Đỗ Hoàng	Huy	30/05/2004	Nam	068204006649	QLTDTT	HLTT	
180	TDS.01.0341	Phan Gia	Huy	12/06/2005	Nam	079205017837	HLTT	GDTC	UTXT
181	TDS.01.0344	Phan Huỳnh Gia	Huy	27/08/2004	Nam	079204016035	HLTT	QLTDTT	
182	TDS.01.0345	Đoàn Minh	Huy	12/02/2005	Nam	079205004507	HLTT	HLTT	
183	TDS.01.1152	Lê Quốc	Huy	26/04/2005	Nam	049205010241	HLTT	HLTT	UTXT
184	TDS.01.0346	Lưu Thị Bích	Huyền	30/12/2005	Nữ	075305018895	QLTDTT	HLTT	
185	TDS.01.0347	Lê Minh	Huyền	27/08/2004	Nữ	054304001742	HLTT	GDTC	
186	TDS.01.0348	Nguyễn Trọng	Huỳnh	17/11/2004	Nam	095204005895	HLTT	GDTC	
187	TDS.01.0349	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	16/11/2005	Nữ	083305005411	HLTT	QLTDTT	
188	TDS.01.0350	Lưu Gia	Hung	18/12/2005	Nam	094205010643	HLTT	QLTDTT	
189	TDS.01.0355	Lê Thị Thu	Hương	22/04/2005	Nữ	070305000850	HLTT	QLTDTT	
190	TDS.01.0356	Đặng Minh	Hy	02/01/2005	Nam	058205000344	HLTT	GDTC	
191	TDS.01.0358	Cao Hoàng	Kiểm	07/07/2005	Nam	084205000868	HLTT	QLTDTT	
192	TDS.01.0359	Trần Kim Hoàng	Kiểm	26/06/2002	Nam	083202000693	HLTT	GDTC	
193	TDS.01.0360	Phan Trung	Kiên	24/11/2005	Nam	079205014108	GDTC	HLTT	
194	TDS.01.1154	Nguyễn Chí	Kiên	05/09/2005	Nam	062205005467	HLTT	HLTT	
195	TDS.01.0362	Nguyễn Hoàng Gia	Kiệt	11/02/2004	Nam	075204001309	HLTT	QLTDTT	



Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
196	TDS.01.0363	Huỳnh Anh	Kiệt	07/09/2005	Nam	072205006787	GDTC	GDTC	
197	TDS.01.0365	Bùi Gia	Kiệt	24/11/2005	Nam	075205022188	GDTC	QLTDTT	
198	TDS.01.0366	Võ Anh	Kiệt	30/12/2005	Nam	089205001590	YSHTDTT	HLTT	
199	TDS.01.0367	Trương Tuấn	Kiệt	19/01/2005	Nam	079205017709	HLTT	YSHTDTT	
200	TDS.01.0368	Lê Tấn	Kiệt	18/07/2005	Nam	052205002192	HLTT	HLTT	
201	TDS.01.0371	Trần Lê Anh	Kiệt	11/10/2005	Nam	079205011538	GDTC	GDTC	
202	TDS.01.0374	Ngô Vĩnh	Kỳ	28/06/2005	Nam	054205007216	HLTT	QLTDTT	
203	TDS.01.0375	Lê Văn	Kỳ	13/12/2004	Nam	038204006018	HLTT	YSHTDTT	
204	TDS.01.0377	Nguyễn Minh	Kha	18/03/2005	Nam	082205002262	GDTC	HLTT	
205	TDS.01.0378	Đỗ Hoài	Kha	25/10/2005	Nam	080205000825	GDTC	HLTT	
206	TDS.01.0379	Đoàn Vũ	Kha	29/05/0005	Nam	062205002828	GDTC	HLTT	
207	TDS.01.0380	Võ Minh	Kha	05/08/2005	Nam	082205005242	HLTT	QLTDTT	
208	TDS.01.0381	Nguyễn Hoàng Duy	Kha	12/10/2005	Nam	082205013205	HLTT	GDTC	
209	TDS.01.0382	Nguyễn Hoàng	Kha	24/10/2005	Nam	083205004269	QLTDTT	HLTT	
210	TDS.01.0383	Nguyễn Anh	Kha	24/07/2005	Nam	052205017076	GDTC	HLTT	
211	TDS.01.1139	Lê Hoàng	Kha	27/04/2005	Nam	052205002149	GDTC	HLTT	
212	TDS.01.0384	Trần Văn	Khả	12/02/2005	Nam	091205000969	HLTT	QLTDTT	
213	TDS.01.0385	Phan Quang	Khải	30/04/2002	Nam	089202015875	HLTT	HLTT	
214	TDS.01.0386	Lê Quang	Khải	30/08/2005	Nam	087205004260	HLTT	QLTDTT	
215	TDS.01.0388	Dương Việt	Khải	29/01/2004	Nam	096204008368	HLTT	HLTT	
216	TDS.01.0389	Nguyễn Việt	Khải	09/08/2004	Nam	096204002952	HLTT	HLTT	
217	TDS.01.0392	Bùi Vĩnh	Khang	06/01/2005	Nam	087205006640	HLTT	GDTC	
218	TDS.01.0394	Lê Đỗ Gia	Khang	27/12/2005	Nam	075205000262	HLTT	QLTDTT	UTXT
219	TDS.01.0395	Trần Minh	Khang	13/06/2005	Nam	084205000256	HLTT	GDTC	
220	TDS.01.0398	Trần Trương Duy	Khang	30/01/2005	Nam	086205010567	HLTT	QLTDTT	
221	TDS.01.0400	Nguyễn Minh	Khang	01/05/2004	Nam	058204006802	HLTT	GDTC	
222	TDS.01.0401	Trần Hoàng	Khang	28/06/2005	Nam	079205013182	HLTT	GDTC	
223	TDS.01.1147	Nguyễn Minh	Khang	13/05/2005	Nam	051205012279	HLTT	QLTDTT	
224	TDS.01.0407	Lâm Chí	Khanh	27/09/2005	Nam	080205007367	HLTT	HLTT	
225	TDS.01.0408	Đặng Lâm Hoài	Khanh	23/08/2005	Nam	060205006546	GDTC	HLTT	
226	TDS.01.0411	Võ Hoàng	Khanh	14/02/2005	Nam	068205003900	HLTT	QLTDTT	
227	TDS.01.0416	Phan Văn	Khánh	18/03/2005	Nam	045205000542	GDTC	HLTT	
228	TDS.01.0418	Phùng Tấn	Khánh	13/03/2005	Nam	056205001178	HLTT	HLTT	
229	TDS.01.0420	K'	Khăng	15/04/2005	Nam	068205011691	HLTT	HLTT	
230	TDS.01.1142	Lê Gia	Khiêm	18/09/2005	Nam	079205014842	HLTT	GDTC	
231	TDS.01.0422	Bùi Vạn Anh	Khoa	07/06/2004	Nam	051204010413	HLTT	GDTC	
232	TDS.01.0424	Nguyễn Anh	Khoa	18/12/2005	Nam	079205010424	GDTC	QLTDTT	
233	TDS.01.0426	Phạm Ngọc	Khoa	20/09/2005	Nam	051205000096	GDTC	QLTDTT	UTXT
234	TDS.01.0427	Phạm Xuân	Khoa	08/05/2004	Nam	079204014461	HLTT	HLTT	
235	TDS.01.0429	Nguyễn Đăng	Khoa	24/11/2005	Nam	072250512378	HLTT	QLTDTT	
236	TDS.01.0430	Nguyễn Anh	Khoa	31/12/2005	Nam	060205008840	HLTT	GDTC	
237	TDS.01.0431	Lý Nguyễn Đăng	Khoa	15/03/2005	Nam	094205006895	HLTT	YSHTDTT	

THA
ÔNG
HOC
THET
IH PH
HIMIN

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
238	TDS.01.0432	Trần Đăng	Khoa	10/07/2005	Nam	072205005674	HLTT	GDTC	
239	TDS.01.0433	Dương Mai Anh	Khoa	24/10/2005	Nam	079205024052	GDTC	HLTT	
240	TDS.01.0434	Đỗ Bá Minh	Khoa	24/11/2005	Nam	079205008589	YSHTD TT	GDTC	
241	TDS.01.0436	Huỳnh Đặng Minh	Khôi	20/09/2005	Nam	060205002281	HLTT	GDTC	
242	TDS.01.0441	Bùi Lê	Khôi	02/10/2004	Nam	079204017195	HLTT	GDTC	
243	TDS.01.0442	Nguyễn Anh	Khôi	26/05/2005	Nam	094205010838	HLTT	QLTD TT	
244	TDS.01.0447	Lê Văn	Lai	09/12/2005	Nam	082205009012	HLTT	GDTC	
245	TDS.01.0448	Nguyễn Trần Hồng	Lâm	01/08/2005	Nam	089205015591	HLTT	HLTT	
246	TDS.01.0450	Hồ Trí	Lâm	10/12/2005	Nam	074205000715	HLTT	GDTC	
247	TDS.01.0453	Đặng Lê Phước	Lập	21/01/2005	Nam	072205001431	HLTT	GDTC	
248	TDS.01.0454	Trần Nguyễn Hà	Lê	29/07/2005	Nữ	077305004574	GDTC	HLTT	
249	TDS.01.0455	Phan Nguyễn Hoàng	Lê	12/11/2005	Nam	075205015296	QLTD TT	YSHTD TT	
250	TDS.01.0456	Nguyễn Văn	Liêm	17/07/2005	Nam	086205001120	HLTT	GDTC	
251	TDS.01.0457	Nguyễn Văn	Liêm	22/02/2005	Nam	052205007693	HLTT	GDTC	
252	TDS.01.0458	Huỳnh Thành	Liêm	01/04/2005	Nam	083205012126	HLTT	QLTD TT	
253	TDS.01.0459	Nguyễn Thị Bích	Liên	08/10/2005	Nữ	049305003427	HLTT	QLTD TT	
254	TDS.01.0463	Huỳnh Thị Lam	Linh	09/09/0005	Nữ	082305001530	GDTC	HLTT	
255	TDS.01.0469	Bùi Ngọc	Linh	29/06/2005	Nữ	091305000073	GDTC	HLTT	
256	TDS.01.0471	Nguyễn Ánh Kiều	Loan	10/08/2005	Nữ	015305000036	GDTC	HLTT	
257	TDS.01.0474	Huỳnh Võ Thiên	Long	11/05/2005	Nam	082205014613	HLTT	GDTC	
258	TDS.01.0476	Võ Đại Thành	Long	10/01/2005	Nam	084205006311	HLTT	QLTD TT	UTXT
259	TDS.01.0479	Phạm Phi	Long	01/01/2005	Nam	064205001504	HLTT	GDTC	
260	TDS.01.0480	Nguyễn Phạm Hoàng	Long	02/09/2005	Nam	07520502463	GDTC	HLTT	
261	TDS.01.0484	Châu Quốc	Long	22/03/2005	Nam	079205031294	HLTT	QLTD TT	
262	TDS.01.0486	Nguyễn Ninh Hoàng	Lộc	08/04/2005	Nam	068205007241	GDTC	HLTT	
263	TDS.01.0489	Nguyễn Thiên	Lộc	20/03/2005	Nam	079205006893	GDTC	HLTT	
264	TDS.01.0491	Nguyễn Minh	Lộc	25/04/2005	Nam	052205014206	GDTC	HLTT	
265	TDS.01.0492	Phùng Tấn	Lộc	26/03/2005	Nam	068205014196	HLTT	GDTC	
266	TDS.01.1146	Phạm Nguyễn Tấn	Lộc	05/01/2005	Nam	075205009872	GDTC	HLTT	
267	TDS.01.0494	Lê Văn	Lợi	25/06/2005	Nam	095205005140	GDTC	HLTT	
268	TDS.01.0498	Nguyễn Thành	Luân	21/01/2005	Nam	079205007883	HLTT	GDTC	
269	TDS.01.0504	Tô Thế	Lữ	11/07/2005	Nam	070205005546	HLTT	QLTD TT	
270	TDS.01.0505	Trần Thiện	Lương	06/10/2005	Nam	070205012201	HLTT	QLTD TT	
271	TDS.01.0509	Nguyễn Thị Trúc	Mai	20/03/1997	Nữ	086197005243	HLTT	HLTT	
272	TDS.01.0510	Trần Thị Huỳnh	Mai	21/01/2005	Nữ	068305004860	HLTT	QLTD TT	
273	TDS.01.0514	Nguyễn Công Tiến	Mãi	23/10/2005	Nam	054205008011	HLTT	GDTC	
274	TDS.01.0516	Nguyễn Duy	Mạnh	23/11/2005	Nam	077205005263	QLTD TT	YSHTD TT	
275	TDS.01.0518	Ngô Minh	Mẫn	29/09/2004	Nam	075204009178	HLTT	GDTC	
276	TDS.01.0520	Hồ Sĩ	Mín	22/10/2005	Nam	054205001085	GDTC	HLTT	
277	TDS.01.0523	Đoàn Thanh	Minh	01/10/2004	Nam	054204000077	HLTT	HLTT	
278	TDS.01.0525	Đỗ Thanh	Minh	28/11/2005	Nam	062205000088	GDTC	HLTT	
279	TDS.01.0526	Đặng Hoàng	Minh	18/02/2005	Nam	080205015894	HLTT	QLTD TT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
280	TDS.01.0527	Nguyễn Anh	Minh	01/06/2005	Nam	079205004508	GDTC	HLTT	
281	TDS.01.0528	Nguyễn Tuấn	Minh	20/07/2005	Nam	058205000111	HLTT	QLTDTT	
282	TDS.01.0530	Nguyễn Hoàng	Minh	21/03/2005	Nam	060205000152	HLTT	YSHTDTT	
283	TDS.01.0531	Trần Quang	Minh	19/02/2005	Nam	049205000104	HLTT	QLTDTT	
284	TDS.01.0532	Nguyễn An	Minh	26/03/2003	Nam	054203011581	HLTT	QLTDTT	
285	TDS.01.0534	Nguyễn Hiếu	Minh	13/04/2005	Nam	079205025279	GDTC	HLTT	
286	TDS.01.0536	Bùi Hoàng	Minh	28/08/2005	Nam	079205017071	HLTT	HLTT	
287	TDS.01.0537	Nguyễn Công	Minh	26/04/2004	Nam	056204006504	HLTT	QLTDTT	
288	TDS.01.0542	Trịnh Đức	Nam	15/09/2004	Nam	038204018135	GDTC	HLTT	
289	TDS.01.0543	Trần Thành	Nam	29/08/2003	Nam	079203029873	YSHTDTT	GDTC	
290	TDS.01.0547	Nguyễn Trần Hoài	Nam	25/11/2005	Nam	042205008138	GDTC	HLTT	
291	TDS.01.0548	Phùng Tuệ	Nam	20/02/2005	Nam	067205006279	HLTT	HLTT	
292	TDS.01.0550	Phạm Nguyễn Hải	Nam	24/03/2005	Nam	079205011231	HLTT	GDTC	
293	TDS.01.0551	Huỳnh Tiến	Nam	14/07/2005	Nam	082205015773	YSHTDTT	QLTDTT	
294	TDS.01.0553	Trần Nhật	Nam	07/01/2005	Nam	083205009861	GDTC	QLTDTT	
295	TDS.01.0556	Nguyễn Hữu Nhật	Nam	28/03/2005	Nam	079205030353	HLTT	QLTDTT	
296	TDS.01.1140	Phạm Hồ Bình	Nam	02/10/2005	Nam	080205014513	GDTC	QLTDTT	
297	TDS.01.0563	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	13/11/2005	Nữ	068305001228	QLTDTT	YSHTDTT	
298	TDS.01.0565	Huỳnh Anh Bảo	Nghi	08/07/2005	Nữ	084305005993	GDTC	HLTT	
299	TDS.01.0570	Nguyễn Gia	Nghĩa	01/04/2005	Nam	054205001563	HLTT	QLTDTT	
300	TDS.01.0572	Lương Tấn	Nghĩa	17/05/2005	Nam	068205006583	HLTT	GDTC	
301	TDS.01.0573	Trần Nhân	Nghĩa	29/05/2004	Nam	074204005462	YSHTDTT	HLTT	
302	TDS.01.0574	Đỗ Minh	Ngọc	24/08/2005	Nam	051205011292	HLTT	QLTDTT	
303	TDS.01.0576	Bùi Thị Thái	Ngọc	17/07/2005	Nữ	083305010644	HLTT	QLTDTT	
304	TDS.01.0577	Bùi Văn	Ngọc	07/07/2005	Nam	070205004736	HLTT	GDTC	
305	TDS.01.0578	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	01/02/2003	Nữ	082303017482	HLTT	GDTC	
306	TDS.01.0581	Phạm Thế	Ngọc	19/04/2000	Nam	030200016541	HLTT	GDTC	
307	TDS.01.0583	Lê Văn	Nguyên	10/10/2004	Nam	038204028851	HLTT	QLTDTT	
308	TDS.01.0584	Nguyễn Thị Mai	Nguyên	08/11/2004	Nữ	080304001785	HLTT	GDTC	
309	TDS.01.0585	Trần Thanh	Nguyên	01/06/2000	Nam	080200002051	YSHTDTT	QLTDTT	
310	TDS.01.0592	Cao Huỳnh	Nguyên	07/04/2005	Nam	060205011861	HLTT	GDTC	
311	TDS.01.0593	Đoàn Hải	Nguyên	14/12/2005	Nam	068205008966	HLTT	QLTDTT	
312	TDS.01.0597	Dương Minh	Nguyên	15/02/2005	Nam	082205003971	GDTC	HLTT	
313	TDS.01.0598	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	27/02/2005	Nữ	077305001102	QLTDTT	HLTT	UTXT
314	TDS.01.0600	Trần Thị Xuân	Nhân	21/02/2005	Nữ	060305008333	QLTDTT	YSHTDTT	
315	TDS.01.0601	Phạm Hữu	Nhân	19/05/2004	Nam	096204006076	HLTT	GDTC	
316	TDS.01.0605	Trần Hiền	Nhân	15/01/2005	Nam	060205000639	HLTT	QLTDTT	
317	TDS.01.0606	Nguyễn Hoàng	Nhân	20/10/2004	Nam	079204012161	GDTC	HLTT	
318	TDS.01.0608	Đặng Văn	Nhân	28/08/2005	Nam	066205006518	GDTC	HLTT	
319	TDS.01.0609	Phan Trần Thiện	Nhân	13/09/2005	Nam	079205018358	HLTT	GDTC	
320	TDS.01.0610	Nguyễn Thành	Nhân	11/07/2005	Nam	080205013555	HLTT	QLTDTT	
321	TDS.01.0612	Lương Minh	Nhật	26/08/2005	Nam	086205006947	HLTT	GDTC	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
322	TDS.01.0618	Phạm Tấn	Nhật	16/03/2004	Nam	074204001124	GDTC	HLTT	
323	TDS.01.0619	Trần Hữu Phi	Nhật	17/01/2005	Nam	046205010571	HLTT	QLTDTT	UTXT
324	TDS.01.0620	Vũ Hoàng Minh	Nhật	02/02/2005	Nam	079205015649	YSHTDTT	HLTT	
325	TDS.01.0621	Trịnh Huỳnh	Nhật	27/04/2005	Nam	077205000083	GDTC	HLTT	UTXT
326	TDS.01.0622	Lê Hoài Hạ	Nhật	27/06/2004	Nam	075204003397	HLTT	QLTDTT	
327	TDS.01.0623	Trần Hoàng Uyên	Nhi	25/04/2004	Nữ	060304014423	HLTT	YSHTDTT	
328	TDS.01.0624	Lê Thị Yến	Nhi	24/12/2003	Nữ	083303012360	HLTT	YSHTDTT	
329	TDS.01.0629	Lý Ngọc	Nhi	17/10/2005	Nữ	068305010682	HLTT	GDTC	
330	TDS.01.0631	Phạm Thị Bích	Nhi	30/06/2005	Nữ	084305001138	HLTT	GDTC	
331	TDS.01.0633	Phạm Tuyết	Nhi	28/10/2005	Nữ	068305006925	GDTC	YSHTDTT	
332	TDS.01.0635	Lý Hồng	Nhi	05/07/2003	Nữ	079303009155	HLTT	GDTC	
333	TDS.01.0636	Hồ Hạo	Nhiên	23/09/2005	Nam	079205027389	HLTT	GDTC	
334	TDS.01.0637	Dương Hồng	Nhung	14/10/2005	Nữ	030305010217	HLTT	GDTC	
335	TDS.01.0641	Lê Quang	Nhựt	19/03/2005	Nam	082305007390	HLTT	HLTT	
336	TDS.01.0643	Đỗ Minh	Nhựt	14/05/2005	Nam	075205016401	HLTT	QLTDTT	
337	TDS.01.0645	Nguyễn Lâm	Nhựt	15/02/2005	Nam	094205010718	GDTC	HLTT	
338	TDS.01.0647	Ngô Thị	Oanh	06/08/2005	Nữ	038305003740	QLTDTT	YSHTDTT	
339	TDS.01.0648	Nguyễn Minh	Phàm	07/10/2005	Nam	082205009967	HLTT	GDTC	
340	TDS.01.0649	Lý Nhựt	Phàm	17/08/0005	Nam	094205000916	HLTT	QLTDTT	
341	TDS.01.0651	Hà Tấn	Phát	30/05/2005	Nam	054205008614	HLTT	GDTC	
342	TDS.01.0652	Nguyễn Nhật	Phát	22/01/2005	Nam	074205005805	HLTT	GDTC	
343	TDS.01.0653	Kiều Tấn	Phát	02/09/2005	Nam	080205012170	GDTC	HLTT	
344	TDS.01.0654	Trần Thiện	Phát	26/04/2005	Nam	082205012626	HLTT	HLTT	
345	TDS.01.0660	Huỳnh Trung	Phát	12/03/2004	Nam	091204008547	HLTT	GDTC	
346	TDS.01.0663	Nguyễn Vũ Hoàng	Phi	01/06/2005	Nam	058205007650	GDTC	HLTT	
347	TDS.01.0664	Đa Cát Hoàng	Phi	07/07/2005	Nam	068205009503	HLTT	GDTC	
348	TDS.01.0666	Nguyễn Hoàng Anh	Phi	25/02/2005	Nam	074205001397	HLTT	QLTDTT	
349	TDS.01.0667	Ngô Thanh	Phong	13/02/2005	Nam	064205004523	GDTC	QLTDTT	
350	TDS.01.0668	Lê Nguyễn Duy	Phong	24/09/2005	Nam	070205005586	HLTT	GDTC	
351	TDS.01.0673	Nguyễn Võ Khắc	Phong	21/07/2005	Nam	068205004090	HLTT	HLTT	
352	TDS.01.0675	Phan Thanh	Phong	06/01/2004	Nam	070204007934	HLTT	QLTDTT	
353	TDS.01.0677	Nguyễn Lập	Phong	20/05/2005	Nam	079205025070	HLTT	QLTDTT	
354	TDS.01.0678	Lê Duy	Phong	15/09/2005	Nam	038205001411	HLTT	GDTC	
355	TDS.01.0681	Lư	Phú	26/06/2004	Nam	079204034216	GDTC	HLTT	
356	TDS.01.0682	Phạm Nhật Hoàng	Phú	24/02/2005	Nam	080205009986	GDTC	HLTT	
357	TDS.01.0683	Nguyễn Thanh	Phú	29/04/2005	Nam	080205004115	HLTT	GDTC	
358	TDS.01.0684	Trần Hùng	Phú	20/09/2004	Nam	095204003704	HLTT	HLTT	
359	TDS.01.0685	Lê Hồ Trọng	Phú	24/10/2005	Nam	080205007723	HLTT	QLTDTT	
360	TDS.01.0687	Lê Quang	Phú	01/08/2002	Nam	075202010324	GDTC	HLTT	
361	TDS.01.0688	Nguyễn Trọng	Phúc	30/11/2005	Nam	083205001861	GDTC	QLTDTT	
362	TDS.01.0690	Phạm Minh	Phúc	28/12/2003	Nam	079203019746	GDTC	HLTT	
363	TDS.01.0691	Đào Trọng	Phúc	17/06/2005	Nam	082205007322	GDTC	HLTT	



Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
364	TDS.01.0692	Nguyễn Thái Huy	Phúc	21/06/2005	Nam	075205017401	GDTC	HLTT	
365	TDS.01.0693	Mai Tấn	Phúc	29/05/2005	Nam	075205007561	GDTC	QLTDTT	
366	TDS.01.0697	Trần Bảo	Phúc	16/12/2005	Nam	089205014648	HLTT	QLTDTT	
367	TDS.01.0698	Phạm Tâm	Phúc	05/01/2005	Nam	075205010957	YSHTDTT	QLTDTT	
368	TDS.01.0701	Nguyễn Trường	Phúc	11/10/2005	Nam	079205038407	GDTC	HLTT	UTXT
369	TDS.01.0704	Trần Nguyễn Hoàng	Phúc	06/08/2005	Nam	060205009426	GDTC	HLTT	
370	TDS.01.1133	Nguyễn Lê Diễm	Phúc	15/12/2005	Nữ	086305001810	HLTT	HLTT	
371	TDS.01.0705	Nguyễn Thùy Thu	Phụng	24/09/1999	Nữ	058199005936	HLTT	HLTT	
372	TDS.01.0707	Nguyễn Hoàng Bảo	Phước	25/01/2005	Nam	084205002494	HLTT	YSHTDTT	
373	TDS.01.0708	Đỗ Hữu	Phước	30/07/2004	Nam	062204007340	HLTT	HLTT	
374	TDS.01.0709	Lê Trần Thanh	Phương	04/01/2002	Nam	087202001708	HLTT	YSHTDTT	
375	TDS.01.0711	Ngô Nguyễn Thanh	Phương	18/04/2005	Nam	052205012577	HLTT	HLTT	
376	TDS.01.0713	Mai Tấn	Phường	11/01/2005	Nam	054205004345	GDTC	HLTT	
377	TDS.01.0720	Nguyễn Nhật	Quang	16/09/2005	Nam	086205007949	HLTT	GDTC	
378	TDS.01.0722	Nguyễn Ngọc	Quang	11/08/2002	Nam	092202003681	HLTT	GDTC	
379	TDS.01.0723	Phạm Nhật	Quang	01/08/2005	Nam	074205000712	GDTC	HLTT	
380	TDS.01.0725	Vũ Minh	Quang	01/09/2005	Nam	064205010722	HLTT	GDTC	
381	TDS.01.0726	Chung Anh	Quang	29/03/0005	Nam	079205042778	HLTT	GDTC	
382	TDS.01.0727	Nguyễn Việt	Quang	13/08/2005	Nam	034205016541	HLTT	GDTC	
383	TDS.01.0729	Nguyễn Hoàng	Quân	04/05/2005	Nam	075205016454	HLTT	QLTDTT	
384	TDS.01.0731	Nguyễn Hồng	Quân	11/07/2005	Nam	082205012793	GDTC	HLTT	
385	TDS.01.0732	Vũ Đăng	Quân	23/07/2005	Nam	079205014515	HLTT	QLTDTT	
386	TDS.01.0735	Nguyễn Trần Minh	Quân	14/04/2005	Nam	080205000035	QLTDTT	GDTC	
387	TDS.01.0737	Nguyễn Minh	Quân	15/04/2005	Nam	087205015216	HLTT	YSHTDTT	
388	TDS.01.0738	Bùi Văn	Quân	03/08/2005	Nam	042205007530	GDTC	QLTDTT	
389	TDS.01.0740	Trịnh Hoàng	Quân	24/03/2005	Nam	074205001816	HLTT	QLTDTT	
390	TDS.01.0741	Trần Thanh	Quen	04/02/2005	Nam	096205005780	GDTC	HLTT	
391	TDS.01.0744	Vũ Anh	Quốc	19/05/2005	Nam	066205001734	HLTT	GDTC	
392	TDS.01.0747	Nguyễn Đông	Quốc	29/06/2005	Nam	075205019359	HLTT	GDTC	
393	TDS.01.0748	Nguyễn Văn	Quốc	10/02/2005	Nam	095205009307	HLTT	GDTC	
394	TDS.01.0752	Lư	Quý	26/06/2004	Nam	079204034217	GDTC	HLTT	
395	TDS.01.0754	Trần Lưu Gia	Quý	02/10/2005	Nam	058205001576	HLTT	GDTC	
396	TDS.01.0755	Lê Nguyễn Ngọc	Quý	10/11/2005	Nam	068205010033	HLTT	GDTC	
397	TDS.01.0757	Thân Trọng	Quý	04/08/2005	Nam	066205008129	GDTC	HLTT	
398	TDS.01.0758	Trần Ngọc	Quý	29/11/2005	Nam	080205001881	GDTC	HLTT	
399	TDS.01.1131	Lê Xuân	Quý	08/04/2005	Nam	034205000206	HLTT	GDTC	
400	TDS.01.0759	Trần Tú	Quyên	21/03/2002	Nữ	079302023495	YSHTDTT	YSHTDTT	
401	TDS.01.0762	Nguyễn Mạnh	Quyên	29/08/2005	Nam	077205002839	HLTT	GDTC	
402	TDS.01.0763	Mai Công	Quyên	10/04/2004	Nam	072204002555	HLTT	GDTC	
403	TDS.01.0764	Mai Duy	Quyên	14/02/2005	Nam	083205009549	HLTT	GDTC	
404	TDS.01.0765	Hà Văn	Quyên	26/12/2005	Nam	038205016333	GDTC	HLTT	
405	TDS.01.0772	Lương Ngọc	Quỳnh	20/08/2005	Nam	054205003168	HLTT	QLTDTT	

THA
ÔNG
HOC
THET
IN PH
HI MIN

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
406	TDS.01.0773	Dương Nhất	Salem	01/06/2005	Nữ	077305000199	YSHTD TT	YSHTD TT	UTXT
407	TDS.01.0776	Châu Tuấn	Sang	29/10/2005	Nam	083205010963	GDTC	HLTT	
408	TDS.01.0777	Lê Thanh	Sang	08/06/2005	Nam	082205012612	HLTT	GDTC	
409	TDS.01.0780	Đặng Phước	Sang	12/02/2005	Nam	075205010145	GDTC	HLTT	
410	TDS.01.0782	Trần Quốc	Sĩ	23/09/2003	Nam	094203006382	GDTC	HLTT	
411	TDS.01.0784	Huỳnh Hoàng	Son	25/04/2005	Nam	083205003484	HLTT	QLTD TT	
412	TDS.01.0785	Nguyễn Duy	Son	21/09/2005	Nam	001205069170	HLTT	YSHTD TT	
413	TDS.01.0789	Hồ Tôn Trung	Son	07/09/2005	Nam	056205013145	GDTC	HLTT	
414	TDS.01.0790	Trần Nguyễn Trường	Son	16/10/2004	Nam	075204015096	HLTT	HLTT	
415	TDS.01.0791	Nguyễn Thái	Son	29/09/2005	Nam	074205005294	GDTC	GDTC	
416	TDS.01.0792	Bùi Thiên	Sung	10/09/2005	Nam	051205000743	HLTT	GDTC	
417	TDS.01.0793	Trần Ngọc	Sự	09/06/2005	Nam	091205012769	GDTC	HLTT	
418	TDS.01.0795	Phạm Thành	Tài	24/05/2005	Nam	083205005199	QLTD TT	HLTT	
419	TDS.01.0796	Võ Tấn	Tài	31/03/2005	Nam	082205008651	HLTT	GDTC	
420	TDS.01.0797	Mai Nguyễn Tấn	Tài	12/03/2005	Nam	079205026531	HLTT	HLTT	
421	TDS.01.0800	Trần Phạm Đức	Tài	19/05/2005	Nam	040205007064	GDTC	HLTT	
422	TDS.01.0801	Nguyễn Anh	Tài	15/02/2005	Nam	068205000209	HLTT	GDTC	
423	TDS.01.0805	Huỳnh Đức	Tài	14/03/2005	Nam	079205015269	HLTT	GDTC	
424	TDS.01.0806	Bùi Nhật	Tâm	15/05/2004	Nam	074204000660	GDTC	HLTT	
425	TDS.01.0812	Nguyễn Thành	Tâm	19/01/2004	Nam	077204004925	HLTT	GDTC	
426	TDS.01.0813	Trần Văn Chí	Tâm	02/11/2003	Nam	080203012543	GDTC	HLTT	
427	TDS.01.0815	Nguyễn Thành	Tân	29/09/2004	Nam	082204011938	HLTT	GDTC	
428	TDS.01.0823	Đỗ Đặng Hoàng	Tân	01/02/2004	Nam	087204009542	HLTT	GDTC	
429	TDS.01.0824	Nguyễn Minh	Tân	26/11/2005	Nam	087205003974	HLTT	GDTC	
430	TDS.01.0825	Nguyễn Nhật	Tân	03/04/2005	Nam	058205002940	HLTT	HLTT	UTXT
431	TDS.01.0826	Võ Huỳnh Minh	Tấn	10/06/2005	Nam	079205019485	GDTC	QLTD TT	
432	TDS.01.0829	Ôn Tấn	Tiến	22/08/2005	Nam	066205000847	HLTT	GDTC	
433	TDS.01.0830	Nguyễn Minh	Tiến	19/05/2005	Nam	082205008636	HLTT	GDTC	
434	TDS.01.0832	Trần Lê Cao	Tiến	10/09/2005	Nam	089205007832	HLTT	QLTD TT	
435	TDS.01.1153	Nguyễn Thị	Til	28/02/2006	Nữ	096306004291	YSHTD TT	YSHTD TT	
436	TDS.01.0834	Trương Thành	Tín	27/04/2005	Nam	056205005888	GDTC	HLTT	
437	TDS.01.0835	Nguyễn Trung	Tín	11/01/2005	Nam	066205006495	HLTT	GDTC	
438	TDS.01.0838	Trương Đức	Toàn	03/05/2005	Nam	096205008530	GDTC	HLTT	
439	TDS.01.0839	Lê Văn	Toàn	16/05/2005	Nam	038205001076	HLTT	GDTC	
440	TDS.01.0841	Phan Quốc	Toàn	18/01/2005	Nam	082205003109	GDTC	HLTT	
441	TDS.01.0842	Lê Minh	Toàn	02/05/2005	Nam	087205016040	HLTT	GDTC	
442	TDS.01.0844	Nguyễn Văn	Toàn	10/10/2001	Nam	060201003277	GDTC	GDTC	
443	TDS.01.0845	Võ Đắc Song	Toàn	30/04/2004	Nam	066204000010	HLTT	HLTT	
444	TDS.01.0849	Trần Anh	Tú	12/02/2004	Nam	079204043792	HLTT	GDTC	
445	TDS.01.0850	Nguyễn Thị Thanh	Tú	29/04/1999	Nữ	079199023289	GDTC	GDTC	
446	TDS.01.0851	Lê Thanh	Tú	19/10/2005	Nam	070205011250	HLTT	GDTC	
447	TDS.01.0853	Trần Nguyễn Anh	Tú	15/05/2005	Nam	051205010387	HLTT	QLTD TT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
448	TDS.01.0854	Lý Thị Cẩm	Tú	11/05/2004	Nữ	082304014348	HLTT	GDTC	UTXT
449	TDS.01.0855	Đỗ Minh	Tú	23/06/2005	Nam	079205004501	HLTT	HLTT	
450	TDS.01.0856	Nguyễn Đức	Tú	08/03/2004	Nam	051204008057	HLTT	QLTDTT	
451	TDS.01.0858	Lê Anh	Tuấn	08/12/2003	Nam	001203027601	YSHTDTT	QLTDTT	
452	TDS.01.0860	Nguyễn Anh	Tuấn	28/01/2005	Nam	079205005119	GDTC	HLTT	
453	TDS.01.0862	Đoàn Minh	Tuấn	24/07/2005	Nam	052205002864	GDTC	HLTT	
454	TDS.01.0863	Đàm Minh	Tuấn	20/10/2004	Nam	068204000738	GDTC	HLTT	
455	TDS.01.0865	Hoàng Minh	Tuấn	23/10/2005	Nam	070205003155	HLTT	GDTC	
456	TDS.01.0866	Trần Minh	Tuấn	01/04/2004	Nam	083204002480	HLTT	QLTDTT	
457	TDS.01.0867	Lê Quang	Tuấn	02/01/2003	Nam	068203001733	HLTT	GDTC	
458	TDS.01.0868	Vòng Trọng Anh	Tuấn	24/10/2005	Nam	068205003289	HLTT	GDTC	
459	TDS.01.0869	Châu Văn	Tuấn	01/07/2004	Nam	070204002072	HLTT	GDTC	
460	TDS.01.0872	Hồ Anh	Tuấn	07/05/2004	Nam	052204002967	YSHTDTT	YSHTDTT	
461	TDS.01.0873	Lê Phạm Anh	Tuấn	10/11/2005	Nam	079205030569	HLTT	GDTC	
462	TDS.01.0875	Nguyễn	Tuệ	27/06/2005	Nam	075205001361	HLTT	YSHTDTT	
463	TDS.01.0879	Bùi Văn	Tùng	07/07/2005	Nam	064205009762	HLTT	QLTDTT	
464	TDS.01.1135	Nguyễn Thanh	Tuyền	21/10/2005	Nữ	086305002365	GDTC	HLTT	UTXT
465	TDS.01.0883	Phạm Công Thiên	Tường	02/02/2005	Nam	079205006798	HLTT	GDTC	
466	TDS.01.0884	Nguyễn Đăng	Tường	23/08/2005	Nam	058205002742	HLTT	GDTC	
467	TDS.01.0885	Đăng Trần Khánh	Tường	29/11/2004	Nam	079204027330	HLTT	QLTDTT	
468	TDS.01.0886	Trần Quốc	Thái	05/10/2004	Nam	079204016177	HLTT	HLTT	
469	TDS.01.0888	Phạm Quốc	Thái	14/08/2005	Nam	038205000902	HLTT	GDTC	
470	TDS.01.0889	Nguyễn Đức	Thái	17/10/2005	Nam	030205002872	HLTT	HLTT	
471	TDS.01.0890	Cao Trịnh Hoàng	Thái	22/02/2005	Nam	074205001269	GDTC	HLTT	
472	TDS.01.0891	Đỗ Nguyễn Anh	Thái	24/07/2023	Nam	054205007274	GDTC	YSHTDTT	
473	TDS.01.0892	Phạm Hữu Thông	Thái	01/11/2005	Nam	089205024272	HLTT	GDTC	
474	TDS.01.0893	Lâm Ngọc Thiên	Thanh	21/12/2005	Nữ	094305001507	HLTT	YSHTDTT	
475	TDS.01.0894	Tô Đông	Thanh	12/08/2005	Nam	082205001312	GDTC	HLTT	
476	TDS.01.0895	Trần Tân	Thanh	03/09/2005	Nam	079205012791	HLTT	QLTDTT	
477	TDS.01.0896	Đoàn Văn	Thanh	13/09/2005	Nam	068205008882	HLTT	GDTC	
478	TDS.01.1132	Nguyễn Hoài Thanh	Thanh	10/01/2005	Nữ	060305000952	QLTDTT	QLTDTT	
479	TDS.01.0898	Hoàng Văn	Thành	02/03/2005	Nam	066205015146	HLTT	GDTC	
480	TDS.01.0900	Đỗ Hữu	Thành	04/01/2005	Nam	079205014841	GDTC	HLTT	
481	TDS.01.0901	Huỳnh Nguyễn	Thành	10/02/2005	Nam	086205006347	HLTT	QLTDTT	
482	TDS.01.0902	Nghiêm Công	Thành	02/01/2005	Nam	077205000552	HLTT	QLTDTT	UTXT
483	TDS.01.0904	Lê Minh	Thành	20/02/2005	Nam	056205011073	GDTC	HLTT	
484	TDS.01.0905	Ngô Quốc Tín	Thành	05/10/2005	Nam	070205004839	HLTT	GDTC	
485	TDS.01.0908	Nguyễn Lê Phú	Thành	23/01/2005	Nam	079205016580	HLTT	YSHTDTT	
486	TDS.01.0911	Đoàn Lê Phương	Thảo	27/07/2005	Nữ	095305000655	HLTT	QLTDTT	
487	TDS.01.0923	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/04/2002	Nữ	075302019961	HLTT	HLTT	
488	TDS.01.0924	Dương Thanh	Thảo	16/10/2005	Nữ	087305017010	HLTT	YSHTDTT	
489	TDS.01.0925	Nguyễn Hồ Quốc	Thắng	25/12/2003	Nam	054203003239	HLTT	GDTC	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
490	TDS.01.0926	Nguyễn Ngọc	Thắng	24/06/2000	Nam	079200040255	HLTT	HLTT	
491	TDS.01.0927	Bùi Hữu	Thắng	17/07/2002	Nam	242020339	HLTT	GDTC	
492	TDS.01.1148	Nguyễn Phan Đức	Thắng	24/01/2005	Nam	075205009539	GDTC	HLTT	
493	TDS.01.0928	Lang Đình	Thân	30/08/2004	Nam	067204001280	QLTDTT	HLTT	
494	TDS.01.0929	Nguyễn Văn	Thật	10/11/2005	Nam	060205008689	GDTC	HLTT	
495	TDS.01.0933	Lương Đình	Thị	30/07/2005	Nam	058205002477	HLTT	GDTC	
496	TDS.01.0938	Trần Lê Ngọc	Thiện	20/10/2005	Nam	038205016007	QLTDTT	HLTT	
497	TDS.01.0942	Trần Quang	Thiện	22/08/2005	Nam	082205015961	GDTC	HLTT	
498	TDS.01.0943	Lương Minh	Thiện	16/06/2005	Nam	060205000573	HLTT	HLTT	
499	TDS.01.1149	Nguyễn Quốc	Thinh	26/02/2004	Nam	095204010059	HLTT	HLTT	UTXT
500	TDS.01.0948	Nguyễn Trường	Thịnh	07/02/2005	Nam	086205003438	HLTT	QLTDTT	
501	TDS.01.0951	Phan Trường	Thịnh	09/11/2005	Nam	080205013938	HLTT	GDTC	
502	TDS.01.0953	Trần Mậu	Thịnh	07/06/2005	Nam	060205006735	HLTT	GDTC	
503	TDS.01.0954	Lê Khắc	Thịnh	12/11/2005	Nam	060205012304	GDTC	GDTC	
504	TDS.01.0957	Võ Hoàng	Thịnh	18/02/2005	Nam	072205004439	HLTT	GDTC	
505	TDS.01.0958	Đoàn Quốc	Thịnh	10/09/2005	Nam	079205020503	YSHTDTT	QLTDTT	
506	TDS.01.0959	A Cường	Thịnh	10/05/2005	Nam	062205006172	GDTC	HLTT	
507	TDS.01.0960	Phan Ngọc	Thọ	27/06/2003	Nam	067203006174	GDTC	HLTT	
508	TDS.01.0967	Nguyễn Huỳnh	Thống	23/12/2005	Nam	095205000645	HLTT	GDTC	
509	TDS.01.0968	Đỗ Thị Ngọc	Thu	17/11/2005	Nữ	080305002618	QLTDTT	HLTT	
510	TDS.01.0969	Đặng Gia	Thuận	29/03/2004	Nam	079204004736	HLTT	GDTC	
511	TDS.01.0970	Lê Sỹ	Thuận	20/04/2005	Nam	066205017507	HLTT	GDTC	
512	TDS.01.0972	Lê Hữu	Thuận	26/09/2005	Nam	052205009550	HLTT	QLTDTT	
513	TDS.01.0980	Trần Thị Như	Thùy	27/10/2005	Nữ	052305002743	GDTC	HLTT	
514	TDS.01.0983	Phạm Thị Phương	Thúy	06/12/2005	Nữ	060305011482	HLTT	HLTT	
515	TDS.01.0984	Lê Trúc	Thư	18/04/2004	Nữ	074304000463	HLTT	GDTC	
516	TDS.01.0985	Lê Thị Thanh	Thư	29/11/2005	Nữ	089305016874	GDTC	QLTDTT	
517	TDS.01.0987	Trần Hoàng	Thức	22/03/2004	Nam	077204006535	HLTT	HLTT	
518	TDS.01.0991	Huỳnh Thị Thùy	Trang	25/10/2003	Nữ	077303001860	HLTT	GDTC	
519	TDS.01.0995	Trần Thị Kiều	Trang	21/03/2005	Nữ	068305005368	HLTT	GDTC	
520	TDS.01.1141	Trần Thùy	Trang	02/02/2005	Nữ	079305011301	HLTT	GDTC	
521	TDS.01.0999	Lê Quỳnh	Trâm	25/10/2005	Nữ	095305002911	YSHTDTT	HLTT	
522	TDS.01.1003	Nguyễn Thị Quế	Trân	28/04/2005	Nữ	087305010375	HLTT	GDTC	
523	TDS.01.1004	Đinh Thị Huyền	Trân	11/05/2005	Nữ	083305002029	GDTC	HLTT	
524	TDS.01.1006	Ngô Huyền	Trân	08/02/2005	Nữ	064305000346	HLTT	GDTC	
525	TDS.01.1009	Phạm Quyền	Trân	06/04/2004	Nữ	089304004826	HLTT	GDTC	UTXT
526	TDS.01.1010	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	26/04/2004	Nữ	092304003676	HLTT	HLTT	
527	TDS.01.1143	Trần Thị Tuyết	Trân	20/01/2004	Nữ	082304005507	HLTT	HLTT	UTXT
528	TDS.01.1013	Đào Minh	Trí	28/12/2002	Nam	096202010431	HLTT	QLTDTT	
529	TDS.01.1015	Đinh Minh	Trí	29/09/2002	Nam	079202024059	HLTT	QLTDTT	
530	TDS.01.1016	Ngô Văn Đức	Trí	09/11/2005	Nam	079205014845	HLTT	QLTDTT	
531	TDS.01.1019	Lâm Minh	Trí	31/08/2004	Nam	094204010289	HLTT	QLTDTT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
532	TDS.01.1023	Trần Hữu	Trí	01/06/2005	Nam	084205009453	HLTT	GDTC	
533	TDS.01.1024	Đỗ Thành	Trí	16/03/2005	Nam	080205002983	HLTT	HLTT	
534	TDS.01.1026	Dương Nguyễn Đức	Trí	28/05/2004	Nam	079204002080	HLTT	YSHTDĐT	
535	TDS.01.1150	Phạm Hoàng Minh	Trí	01/10/2005	Nam	074205010343	GDTC	HLTT	
536	TDS.01.1030	Phạm Nguyên	Triệu	11/09/2005	Nam	066205005661	HLTT	HLTT	
537	TDS.01.1031	Nguyễn Mạnh	Triệu	08/01/2005	Nam	075205017975	HLTT	GDTC	
538	TDS.01.1032	Đỗ Thị Ngọc	Trinh	26/03/2005	Nữ	060305002083	HLTT	GDTC	UTXT
539	TDS.01.1033	Lê Tổ	Trinh	29/09/2005	Nữ	070305006747	GDTC	HLTT	
540	TDS.01.1036	Vũ Đức	Trọng	16/08/2005	Nam	091205012561	GDTC	HLTT	
541	TDS.01.1038	Trần Ngọc	Trúc	12/03/2005	Nữ	089305018585	HLTT	QLTDĐT	
542	TDS.01.1041	Nguyễn Khắc Hoài	Trung	07/01/2005	Nam	075205001741	HLTT	GDTC	
543	TDS.01.1042	Huỳnh Đức	Trung	27/08/2002	Nam	080202001476	GDTC	HLTT	
544	TDS.01.1043	Ngô Văn	Trung	14/02/2005	Nam	056205005827	HLTT	GDTC	
545	TDS.01.1045	Lê Đức	Trung	05/03/2005	Nam	075205015656	HLTT	GDTC	
546	TDS.01.1048	Trần Xuân	Trung	06/09/2004	Nam	058204006611	HLTT	GDTC	
547	TDS.01.1050	Phan Quốc	Trung	08/01/2005	Nam	042205004793	HLTT	GDTC	
548	TDS.01.1137	Nguyễn Thành	Trung	06/03/2005	Nam	068205014929	GDTC	HLTT	
549	TDS.01.1053	Vũ Quang	Trường	10/03/2003	Nam	040203013577	HLTT	QLTDĐT	
550	TDS.01.1056	Nguyễn Xuân	Trường	13/02/2005	Nam	056205001314	GDTC	HLTT	
551	TDS.01.1059	Nguyễn Đặng Đăng	Trường	31/12/2005	Nam	080205002404	HLTT	GDTC	
552	TDS.01.1156	Cà Tổ	Uyên	31/12/2004	Nữ	014304003476	HLTT	HLTT	
553	TDS.01.1062	Hà Tiểu	Vạn	26/04/2005	Nam	091205004159	GDTC	HLTT	
554	TDS.01.1065	Nguyễn Trác	Văn	12/11/2005	Nam	062205007859	HLTT	HLTT	
555	TDS.01.1067	Huỳnh Thảo	Vân	04/08/2005	Nữ	052305008284	HLTT	GDTC	
556	TDS.01.1069	Nguyễn Thị Trang	Vì	25/12/2005	Nữ	068305010499	HLTT	GDTC	
557	TDS.01.1074	Giang Huỳnh Quốc	Việt	03/09/2005	Nam	049205012144	YSHTDĐT	QLTDĐT	
558	TDS.01.1075	Phan Quốc	Việt	27/04/2005	Nam	077205003800	HLTT	HLTT	
559	TDS.01.1078	Lê Quang	Vinh	07/02/2005	Nam	089205024889	YSHTDĐT	QLTDĐT	
560	TDS.01.1080	Đào Trần Tuấn	Vinh	05/12/2005	Nam	082205014616	GDTC	HLTT	
561	TDS.01.1081	Nguyễn Thành	Vinh	06/05/2005	Nam	062205001745	GDTC	HLTT	
562	TDS.01.1082	Mạc Thế	Vinh	06/12/2005	Nam	054205001152	YSHTDĐT	QLTDĐT	
563	TDS.01.1084	Nguyễn Thế	Vinh	04/04/2003	Nam	079203020778	GDTC	HLTT	
564	TDS.01.1086	Trịnh Nguyễn Thế	Vinh	30/04/2004	Nam	083204009738	HLTT	QLTDĐT	
565	TDS.01.1089	Trần Lâm Quốc	Vinh	03/09/2004	Nam	094204004014	HLTT	GDTC	
566	TDS.01.1091	Nguyễn Quốc	Vinh	15/11/2005	Nam	074205004190	HLTT	QLTDĐT	
567	TDS.01.1151	Đoạn Tiến	Vinh	16/08/2005	Nam	040205021358	HLTT	GDTC	
568	TDS.01.1094	Lê Nguyên	Vũ	08/01/2003	Nam	083203002411	GDTC	HLTT	
569	TDS.01.1096	Nhan Dương	Vũ	13/03/2005	Nam	094205005701	YSHTDĐT	YSHTDĐT	
570	TDS.01.1098	Nguyễn Hoàng Thanh	Vũ	17/08/2005	Nam	079205014457	GDTC	HLTT	
571	TDS.01.1100	Nguyễn Hoàng	Vũ	28/09/2005	Nam	074205000764	HLTT	GDTC	
572	TDS.01.1101	Phạm Vĩnh Anh	Vũ	12/11/2005	Nam	066205001501	GDTC	HLTT	
573	TDS.01.1102	Đỗ Trường	Vũ	16/03/2005	Nam	062205001617	GDTC	HLTT	

Số TT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Ngành NV1	Ngành NV2	Ghi chú
574	TDS.01.1103	Nguyễn Ngọc Nguyên	Vũ	23/11/2005	Nam	066205004787	HLTT	GDTC	
575	TDS.01.1108	Đoàn Đình Tiên	Vương	18/02/2005	Nam	058205000096	HLTT	GDTC	
576	TDS.01.1109	Phan Minh	Vương	19/08/2003	Nam	066203008458	GDTC	HLTT	
577	TDS.01.1116	Trần Triệu	Vy	12/10/2005	Nữ	068305004829	HLTT	GDTC	
578	TDS.01.1118	Ngô Thị Ngọc	Vy	12/02/2005	Nữ	215635202	GDTC	HLTT	
579	TDS.01.1119	Lý Ngọc Khương	Vy	02/01/2005	Nữ	079305002596	YSHTDĐT	HLTT	
580	TDS.01.1120	Nguyễn Thanh Thảo	Vy	21/07/2005	Nữ	074305006190	HLTT	HLTT	UTXT
581	TDS.01.1121	Đặng Gia	Vỹ	15/06/2005	Nam	079205032899	HLTT	GDTC	
582	TDS.01.1126	Trần Thị Phi	Yến	12/11/2005	Nữ	079305011239	HLTT	GDTC	
583	TDS.01.1127	Nguyễn Thị	Yến	07/11/2005	Nữ	066305000772	GDTC	HLTT	

Ghi chú: UTXT: Ưu tiên xét tuyển 
 Tổng số: 583 thí sinh./.

Ấn